TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TPHCM
KHOA KINH TẾ

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGÀNH KẾ TOÁN
HỆ TẠI CHỨC 2 NĂM (825)

TỔNG CỘNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CTĐT **76 Tín chỉ**

Học kỳ 1:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết (nếu có)
1	ENGL230237	Anh văn 2	3	
1	FUMA230806	Quản trị học căn bản	3	*Khoa chọn*
2	GELA220405	Pháp luật đại cương	2	
3	MATH130801	Toán cao cấp C1	3	
4	LLCT340405	Chuyên đề lý luận chính trị	4	
5	APCM220307	Tin học ứng dụng	2 (1+1)	*Khoa chọn*
Chọn 1 trong 5 môn sau (2 tín chỉ)			*2*	
8	*PRSK320705*	*Kỹ năng thuyết trình*	*2*	
9	*TVTH230138*	*Tiếng Việt thực hành*	*2*	
10	*TDTS320805*	*Trình bày các văn bản và văn bản KHKT*	*2*	
11	*INLO220405*	*Nhập môn Logic học*	*2*	
12	*IVNC320905*	*Cơ sở văn hóa Việt Nam*	*2*	
Tổng cộng			**19**	

Học kỳ 2:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết (nếu có)
1	ENGL330337	Anh văn 3	3	
2	MATH130901	Toán cao cấp C2	3	*BB trường*
3	MATH130401	Xác suất thống kê ứng dụng	3	*Khoa chọn*
4	MAOP230706	Tối ưu hóa	3	*Khoa chọn*

5	FIAC330207	Kế toán tài chính 1	3	
6	COBA330507	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	
Chọn 1 trong 3 môn sau (2 tín chỉ)				
7	*PLSK320605*	*Kỹ năng xây dựng kế hoạch*	*2*	
8	*SYTH220505*	*Tư duy hệ thống*	*2*	
9	*BUSP221106*	*Tâm lý học kinh doanh*	*2*	
Tổng cộng			**20**	

Học kỳ 3:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết (nếu có)
1	FIAC330907	Kế toán tài chính 2	3	
2	ACEN330107	Accounting English (Anh văn chuyên ngành Kinh tế 1)	3	
3	ADAU430907	Kiểm toán nâng cao	3	
4	ADCF430307	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	3	
5	ACSO430407	Phần mềm kế toán	3	
6	STOG410607	Chuyên đề 1 (Kế toán)	1	
7	SEMA430807	Thị trường chứng khoán	3	
8	TAPO330407	Chính sách thuế	3	
Tổng cộng			**22**	

Học kỳ 4:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã HP tiên quyết (nếu có)
1	STOG410707	Chuyên đề 2 (Kế toán)	1	
2	PRAC410607	Chuyên đề thực hành	1	
Sinh viên chọn 1 môn trong 4 môn (từ môn 3 đến môn 7) 3 tín chỉ				
3	APAC330607	*Kế toán hành chính sự nghiệp*	*3*	
4	*INAC331007*	*Kế toán Quốc tế*	*3*	
5	BAAC331407	*Kế toán ngân hàng*	*3*	
6	INPA430107	*Thanh toán quốc tế*	*3*	
7	ESSA432207	**Tiểu luận tốt nghiệp**	**3**	
		Học thi tốt nghiệp	**7**	
8	ADFA431807	Kế toán tài chính nâng cao (TN)	3	
9	ADMA421907	Kế toán quản trị nâng cao (TN)	2	

10	ADCA422007	Kế toán chi phí nâng cao (TN)	2	
Tổng cộng			**15**	

Trưởng Bộ Môn **P. Trưởng Khoa**

ThS Nguyễn Thị Châu Long **ThS Đàng Quang Vắng**